

**TRUNG TƯỚNG CSVSQ JOSEPH TRẦN VĂN TRUNG ĐÃ VỀ VỚI CHÚA
KIỀU MỸ DUYÊN**



CSVSQ JOSEPH TRẦN VĂN TRUNG- KHÓA 1 / TVBQGVN

Từ Trần Ngày 26 Tháng 6 Năm 2026 (Nhằm Ngày 12 Tháng 5 Năm Bính Ngọ)

Tại Pháp- Hương Đại Thọ 100 Tuổi

Nửa đêm về sáng hôm nay, tôi đọc tin từ Pháp, Trung Tướng Trần Văn Trung đã về với Chúa. Chúng tôi vô cùng xúc động khi hay tin này. Chúng tôi cố gắng tìm email và số điện thoại di động của phu nhân Trần Thị Hoài Nam và con trai Pascal Tri Thi của Trung Tướng để chia buồn cùng gia đình.

Những lần đi họp hội từ thiện ở các nước Đan Mạch, Hòa Lan, Phần Lan, Đức, Bỉ, Kiêu Mỹ Duyên đều ghé Pháp vài ba ngày trước khi lên đường đi các nước Bắc Âu. Chúng tôi muốn đi thăm gia đình Trung Tướng Trung cũng như đã từng thăm gia đình bác sĩ Hoàng Cơ Lân, hay một vài gia đình khác ở Pháp. Chúng tôi hỏi nhiều bằng hữu cũng không biết gia đình tướng Trung ở đâu? Trong suốt 50 năm tị nạn ở Hoa Kỳ, chúng tôi cũng mong gặp tướng Trung và gia đình sang du lịch Hoa Kỳ để đến thăm, nhưng chúng tôi chỉ nghe Trung Tướng Trung có đến Hoa Kỳ một lần nhưng ở tiểu bang khác rồi về.

Trung Tướng Trần Văn Trung qua đời ngày 26/6/2026, hưởng thọ 100 tuổi. Đây là một tướng đầu tiên của VNCH thọ đến 100 tuổi, chưa có một vị tướng nào đã qua đời sống đến tuổi này. Dù gặp ai chúng tôi cũng chúc: sống lâu trên 100 tuổi.

Các phóng viên chiến trường cho các nhật báo của miền Nam trước năm 1975 đều có sự liên lạc thường xuyên với tổng cục chiến tranh chính trị, đến bộ này hầu như hàng ngày. Những người mà chúng tôi gặp gỡ là Đại Tá Nguyễn Huy Hùng (Đại Tá Nguyễn Huy Hùng ở tù và chết trong tù. Gia đình vợ con của Đại Tá Hùng đi theo diện H.O., định cư ở miền Nam California), Đại Tá Duệ (Đại Tá Duệ sau này định cư ở San Diego).



Phóng viên chiến trường Kiều Mỹ Duyên tại căn cứ Hòa Lực 42 ở Pleiku (Hình do Đại Úy Hồ Đắc Tùng, Tiểu Đoàn Trưởng tiểu đoàn 3/44 thuộc sư đoàn 23 Bộ Binh chụp ngày 18/5/1972).

Trung Tướng Trần Văn Trung hiền lành, ít nói, nói năng nhỏ nhẹ, được nhiều người thương mến. Kiều Mỹ Duyên làm việc đầu tiên cho nhật báo Công Luận, chủ báo là Trung Tướng Thượng Nghị Sĩ Tôn Thất Đính và Trung Tướng Trần Văn Đôn. Sau này làm việc cho nhật báo Hòa Bình của linh mục Trần Du.

Một tờ nhật báo chỉ được cấp thẻ cho 2 ký giả chiến trường. Trước khi cấp thẻ, cục an ninh điều tra về ký giả rất kỹ, người ký tên cấp thẻ báo chí là Trung Tướng Nguyễn Văn Mạnh, bộ tổng tham mưu. Thẻ này có 2 mặt, một mặt bằng tiếng Việt, một mặt bằng tiếng Anh, như sau: yêu cầu các đơn vị quân đội cung cấp phương tiện di chuyển (trên trời thì có trực thăng, dưới biển thì có tàu thủy, thiết giáp, nhiều phương tiện của quân đội, và cung cấp chỗ ăn, chỗ ở).

Kiều Mỹ Duyên còn nhớ hồi đó đi đến các đơn vị quân đội của 4 vùng chiến thuật, chúng tôi thường gặp các tướng tư lệnh vùng, các tiểu đoàn trưởng chiến tranh chánh trị, ở quân đoàn thì gặp các sĩ quan tâm lý chiến. Tất cả các phóng viên Việt Nam hay ngoại quốc nam nữ đều được giúp đỡ một cách tận tình. Chúng tôi còn nhớ Đại Tá John Paul Vann, cố vấn vùng 2 chiến thuật ở Kontum, là bạn của cố vấn Tổng Thống Hoa Kỳ Kissinger sẵn sàng cho mượn máy bay riêng của ông cho phóng viên chiến trường ra mặt trận.

Kiều Mỹ Duyên cũng thường gặp các phu nhân của tướng lãnh VNCH ủy lạo các chiến sĩ ở tổng y viện Cộng Hòa như phu nhân Đại Tướng Cao Văn Viên, phu nhân Đại Tướng Trần Thiện Khiêm, phu nhân Thiếu Tướng Đỗ Kế Giai.

Phu nhân của Trung Tướng Trần Văn Trung đi ủy lạo chiến sĩ. Phu nhân của Tướng Trung rất đẹp, lai Pháp, được biết bà là ở cô nhi viện Huế, rồi bà hiệu trưởng vào thăm, nhận làm con nuôi, đem về nhà. Bà gặp Tướng Trần Văn Trung lúc đó là sĩ quan cấp úy, hai người kết hôn. Chuyện tình rất đẹp và rất thơ mộng (chuyện nghe kể cách đây hơn nửa thế kỷ, hy vọng tôi nhớ không sai).

Hôm nay nghe Trung Tướng Trần Văn Trung qua đời, tôi nhớ lại cái ơn mà tổng cục chiến tranh chánh trị giúp cho ký giả chiến trường rất nhiều để hành nghề, để lấy tin tức hầu như hàng ngày, tổng cục đều có hợp báo, ngày nào buổi sáng là phòng họp của tổng cục chiến tranh chánh trị rất đông phóng viên đến để lấy tin. Cả trăm người, trong đó ký giả ngoại quốc hơn phân nửa. Ký giả dân sự, ký giả ngoại quốc đặt nhiều câu hỏi gây cản, nhưng ký giả nhà binh thì rất hiền lành.

Chúng tôi cầu nguyện cho Tướng Trung sớm về hưởng nhan thánh Chúa. Xin thành thật chia buồn cùng gia đình của Tướng Trung, một vị tướng hiền lành được mọi người thương mến.



Trung Tướng Trần Văn Trung (Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa)

Trung Tướng Trần Văn Trung (sinh năm 1926) nguyên là một tướng lĩnh Bộ Binh của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Ông xuất thân từ khóa đầu tiên tại trường Võ Bị Quốc Gia, được chính phủ Quốc Gia Việt Nam mở ra ở miền Trung Việt Nam. Khi còn là một sĩ quan cấp úy ông chỉ có một lần chỉ huy đơn vị tác chiến (Tiểu đoàn trưởng). Sau này ông đảm nhiệm những chức vụ Trưởng Ban, Phòng hoặc Chỉ Huy Trưởng các Trường, Cục chuyên về đào tạo và yểm trợ; nên ông còn được mệnh danh là "*Tướng văn phòng*". Nhìn bề ngoài ông có phong cách là một "nhà giáo" hơn là một vị tướng. Ông cũng là một phụ tá Tổng Tham Mưu trưởng đặc trách Chiến Tranh Chính Trị (Tổng Cục Trưởng) với thời gian lâu nhất (1966-1975). Cũng là thời gian Đại Tướng Cao Văn Viên giữ chức vụ Tổng Tham Mưu Trưởng.

Tiểu sử & Binh nghiệp

Ông sinh ngày 14 tháng 2 năm 1926 trong một gia đình Nho giáo tại Hương Trà, Thừa Thiên, miền Trung Việt Nam. Thuở nhỏ, ông là học sinh trường tiểu học Hương Trà, sau đó học ở trường trung học tư thục Thuận Hóa, Huế. Năm 1945, ông tốt nghiệp trung học phổ thông tại Huế với văn bằng Tú Tài bán phần (Part I). Được bổ dụng làm công chức ngoại ngạch tại Huế một thời gian ngắn trước khi gia nhập quân đội.

Quân Đội Liên Hiệp Pháp

Cuối tháng 9 năm 1948, thi hành lệnh động viên, ông nhập ngũ vào quân đội Liên Hiệp Pháp, mang số quân: 46/200.975. Theo học khóa 1 Bảo Đại (sau cải danh thành khóa Phan Bội Châu) tại trường Võ Bị Huế, khai giảng ngày 1 tháng 10 năm 1948. Ngày 1 tháng 6 năm 1949 mãn khóa tốt nghiệp với cấp bậc Thiếu Úy hiện dịch. Ngay sau khi ra trường ông được cử đi tu nghiệp khóa căn bản Bộ Binh tại trường Võ Bị Saint Cyr, Pháp.

Quân Đội Quốc Gia Việt Nam

Năm 1950, sau khi mãn khóa về nước, ông phục vụ quân đội Quốc Gia và được cử làm Trung Đội Trưởng trong đơn vị Bộ Binh. Qua năm 1951, ông tiếp tục được cử đi học và tốt nghiệp Thủ Khoa khóa Chỉ Huy và chiến thuật tại Trung Tâm Huấn Luyện Chiến Thuật Hà Nội. Cùng năm ông được thăng cấp Trung Úy, được cử làm Chỉ Huy trưởng trường Võ Bị địa phương Trung Việt. Đầu năm 1954, ông được thăng cấp Đại Úy và được bổ nhiệm làm Tiểu Đoàn Trưởng tiểu đoàn 27 khinh binh Việt Nam, hoạt động trên vùng châu thổ Sông Hồng. Sau hiệp định Genève, 20 tháng 7 năm 1954, ông cùng tiểu đoàn di chuyển vào Nam.

Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa

Tháng 11 năm 1955, sau khi chuyển sang phục vụ quân đội Việt Nam Cộng Hòa, ông được thăng cấp Thiếu Tá, vẫn tiếp tục làm Tiểu Đoàn trưởng tiểu đoàn 27. Đầu năm 1957, ông được thăng cấp Trung Tá và được cử làm Giám Đốc Nha Chiến Tranh Tâm Lý thuộc Bộ Quốc Phòng kiêm Trưởng Phòng 5 thuộc Bộ Tổng Tham Mưu thay thế Trung Tá Nguyễn Phước Đàng. Tháng 10 cùng năm, ông được cử đi làm Tùy Viên Quân Sự ở Pháp thay thế Trung Tá Quách Xén. Tháng 10 năm 1958, ông được thăng cấp Đại Tá tại nhiệm.

Tháng 10 năm 1960, mãn hạn Tùy Viên Quân Sự, về nước ông được cử làm Thanh Tra Thanh Niên khu vực bắc cao nguyên Trung phần. Đầu năm 1963, ông được cử làm Tham Mưu phó nhân viên thuộc Bộ Tổng Tham Mưu. Sau cuộc chỉnh lý ngày 30 tháng 1 năm 1964 của tướng Nguyễn Khánh. Đầu tháng 2, ông được bổ nhiệm làm Chỉ Huy Trưởng trường Võ Bị Đà Lạt thay thế Thiếu tướng Trần Tử Oai. Tháng 6 cùng năm, bàn giao chức vụ Chỉ Huy Trưởng trường Võ Bị lại cho Chuẩn tướng Nguyễn Văn Kiểm, để tái nhiệm chức vụ Tham Mưu phó nhân viên kiêm Trưởng Phòng 1 Bộ Tổng Tham Mưu.

Thượng tuần tháng 12 năm 1966, bàn giao chức Chỉ Huy trưởng trường Bộ Binh lại cho Thiếu Tướng Bùi Hữu Nhơn, để đi nhận chức phụ tá Tổng Tham Mưu trưởng kiêm Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị. Ngày Quân Lực 19 tháng 6 năm 1968, ông được thăng cấp Thiếu Tướng tại nhiệm. Tháng 7 năm 1971, ông được thăng cấp Trung Tướng tại nhiệm.

1975

Tại một trong những trung tâm tiếp cư ở Guam, Trung Tướng Trung đã gặp lại vợ với Pascal Tri Thi, đưa con út 2 tuổi của họ. Cuộc hội ngộ diễn ra với rất nhiều cảm xúc.

Đúng vậy, bà Trần Văn Trung và con của họ đã được Đại Sứ Quán Mỹ di tản vào đêm 29 tháng 4. Lúc bấy giờ, họ đang chờ đợi để đi định cư tại Hoa Kỳ.

Nhưng không giống như mọi dự tính di tản, đó là đi Mỹ như hầu hết các trường hợp, Tướng Trung quyết định sang Pháp, vì lý do đó là cách duy nhất để ông có thể liên lạc với ba đứa con lớn của ông bị kẹt ở Sài Gòn. Ba đứa trẻ đã không được đoàn tụ với cha mẹ chúng cho đến 1979, sau bốn năm dài xa cách và đau khổ!

Đầu tháng 7 năm 1975, Trung Tướng và gia đình đến Pháp, với mục đích định cư vĩnh viễn ở đó, và trở thành người tị nạn chính trị.

Ông bà định cư tại địa chỉ 42 rue Boucicaut, ở Fontenay-Aux-Roses, một thị xã ở ngoại ô phía Tây Nam Paris và Trung Tướng đã trải qua cuộc lưu vong của ông từ năm 1975 đến nay.



Huy chương

- Bảo Quốc Huân Chương đệ tam đẳng (ân thưởng Anh Dũng Bội Tinh với nhân dạng liểu của VNCH).
- Legion of Merit của Hoa Kỳ
- Văn Huy Bội Tinh (Cloud Medal) của Trung Hoa Quốc Gia.
- Security Medal của Đại Hàn Dân Quốc.

Điều đáng ghi nhận là trong thời gian khá lâu dài ở cương vị Tổng Cục Trưởng TCT/CTCT, Trung tướng Trần Văn Trung đã có nhiều nỗ lực, trong những vấn đề tối quan trọng như:

- * Đẩy mạnh công tác GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ trong quân đội, để củng cố lập trường.
- * Tranh đấu CHỐNG NẠN THAM NHŨNG và tệ đoan lính ma, lính kiếng, ..., để gia tăng hiệu năng cho quân đội.
- * Phát động chiến dịch “CHÂN TRỜI MỚI”, để giảm thiểu bất công trong đơn vị và cải thiện đời sống cho người lính.
- * Chăm lo “PHÚC LỢI” cho gia đình chiến sĩ, với tổ chức QUÂN TIẾP VỤ để cung ứng nhu yếu phẩm cho quân nhân – các công tác XÃ HỘI – GIÁO DỤC – VĂN HÓA – xây dựng THANH THIẾU NIÊN của quân đội, qua phong trào “HƯỚNG ĐẠO QUÂN ĐỘI”.

Bà Trần Thị Hoài Nam- vợ của Trung tướng Trần Văn Trung là một cựu hoa khôi của trường nữ trung học Đồng Khánh (Huế). Trong thời điểm biến cố tháng 4/1975, bà đã cùng cậu con trai út là Pascal Tri Thi (lúc đó 2 tuổi) được di tản khỏi Việt Nam và sau đó đoàn tụ với Trung Tướng Trung tại một trung tâm tiếp cư ở Guam.

Bà Hoài Nam được biết đến là một người phụ nữ sắc sảo, có phong cách giao tiếp ngoại giao lịch thiệp.

Bà tích cực tham gia các công tác ủy lạo binh sĩ, thương phế binh, và chăm lo cho cô nhi quả phụ thông qua các hoạt động từ thiện và nghệ thuật. Điển hình là việc bà đứng ra tổ chức Đại Hội Nhạc Trẻ tại Thảo Cầm Viên vào tháng 1 năm 1975 để gây quỹ.

Bà từng tham gia viết bài phân tích chính trị trên các ấn phẩm như nguyệt san Tiền Phong, bao gồm cả bài viết gửi Đại tướng Võ Nguyên Giáp của phía bên kia.

Bà có mẹ nuôi là bà Tuần Chi (cựu Hiệu trưởng trường Nữ trung học Đồng Khánh). Chính mối quan hệ này từng khiến bà vướng vào những lời đồn đoán chính trị thời kỳ chiến tranh, dù thực chất bà giữ lập trường độc lập.

Hai người hay xuất hiện cặp đôi trong các đại hội nhạc trẻ tại Thủ Đô nhân dịp gây quỹ “Cây Mùa Xuân” cho các chiến sĩ vào các năm chiến trường cao điểm cuối 60 đầu thập niên 70, với sự tham dự của cả chục ngàn giới trẻ Sài Gòn tại các tụ điểm sân vận động Hoa Lư và Thảo Cầm Viên.

Nhìn dáng vẻ bề ngoài với cặp kính trắng trên khuôn mặt đượm nét trí thức của một người ở tuổi 40 khi ông vừa đeo một sao và mới về nhậm chức Tổng Cục Trưởng CTCT, nhiều người không nghĩ ông là ông tướng. Nhìn bà ở lứa tuổi kém ông cả mươi năm, người ta phải nhìn nhận bà có sắc đẹp sắc sảo, thon cao, đậm nét Tây phương. Trước đó nhiều năm ông có làm Tùy Viên Quân Lực tại Tòa Đại Sứ VNCH tại Paris, nên trong lối giao lưu đời thường, hai ông bà rất lịch thiệp, cởi mở, mang phong cách ngoại giao hơn là những người đơn thuần trong gia đình binh nghiệp.

Orange County, nửa đêm về sáng 30/6/2026

KIỀU MỸ DUYÊN

(kieumyduyen1@yahoo.com)